TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 664/2018/HS-PT
Ngày 29- 11- 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Lê Thành Văn;

Ông Lê Hoàng Tấn.

- *Thư ký phiên tòa:* Lê Đức Anh- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*: Ông Trần Anh Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 562/2018/TLPT-HS ngày 08 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo Lê Tiến D; do có kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Lê Tiến D; sinh ngày 05-02-1990 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi ĐKHKTT: Thôn 4, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng: Nơi cư trú: 123/11/2 đường số 7, phường 3, quận V, thành phố Hồ Chí Minh;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Làm thuê;Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lê Trọng Q, sinh năm: 1968; Con bà: Phạm Thị Th, sinh năm: 1966; hiện cả hai đang cư trú: Thôn 4, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Vợ, con: Chưa có; gia đình có 03 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2003;Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt giam ngày 11-4-2018, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng,(bị cáo có mặt).

-*Người bào chữa cho bị cáo*: Luật sư Nguyễn Thị Thanh T - Văn phòng Luật sư Nguyễn Lê - Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

- *Bị hại:*Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1971. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Lâm Đồng,(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tiến D có hộ khẩu thường trú tại Thôn 4, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng nhưng xuống Thành phố Hồ Chí Minh sinh sống bằng việc phụ xe chở hải sản từ Nha Trang vào Thành phố Hồ Chí Minh và ít khi về thăm nhà. Do thích làm hình ảnh người lính quân đội nhân dân Việt Nam nên khoảng giữa năm 2015, D ra đường Quang Trung, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minhmua một bộ đồ quân đội, cầu vai, quân hàm, bảng tên. Sau đó, D mặc vào rồi chụp hình đăng lên mạng xã hội Zalo với tên tài khoản là "Dunglee". Cũng trong thời gian này, D nói dối với gia đình là mình đang công tác tại Tiểu đoàn Kiểm soát quân sự - Quân khu 7. Do thấy D hay viết bài về người lính, cũng như mặc trang phục quân đội nên người trong gia đình tin D đang công tác trong Quân đội. Khoảng giữa năm 2016 bác ruột của D là ông Lê Trọng Chiến biết ông Nguyễn Văn M trú tại xã Liên Hà, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng là người quen, có nguyện vọng xin cho con trai vào học trường quân đội. Nghĩ D đang công tác tại Quân khu 7 có thể giúp được việc này nên ông Chiến giới thiệu D cho ông Nguyễn Văn M để nhờ D giúp. Sau đó ông M gọi điện thoại cho D nhờ lo cho con trai ông M vào trường quân đội. Do cần tiền tiêu xài và trả nợ nên D nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của ông M. Thực hiện ý định trên, D giới thiệu với ông M là mình đang công tác tại Tiểu đoàn Kiểm soát quân sự - Quân khu 7 và đưa ra thông tin hiện Quân khu 7 có 05 suất ưu tiên tuyển thẳng vào Quân đội, với điều kiện chỉ cần tốt nghiệp lớp 12, D có thể lo vào học được với chi phí là 500.000.000 đồng/suất, nếu ông M đồng ý thì chuyển tiền cho D để D lo. Tin tưởng D sẽ lo đượccho con mình.Ngày 11-10-2016, ông Mchuyển250.000.000 đồng vào tài khoản số 0721000555686 của Lê Tiến D mở tại ngân hàng Vietcombank, chi nhánh Kỳ Đồng, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến ngày 20-01-2017 ông M tiếp tục chuyển vào tài khoản trên cho D số tiền 150.000.000 đồng. Sau khi nhận được 400.000.000 đồng của ông M chuyển, D tiếp tục yêu cầu ông M đưa thêm 150.000.000 để lo thủ tục giấy tờ khám sức khoẻ cho con trai ông M. Ngày 20-6-2017 ông M chuyển tiếp vào tài khoản cho D số tiền 150.000.000 đồng. Đến khoảng tháng 9-2017 D gọi điện thoại báo cho ông M biết con trai ông M đã trúng tuyển vào trường sỹ quan Lục quân 2, đóng tại Đồng Nai và yêu

cầu ông M chuyển thêm 50.000.000 đồng để làm thủ tục nhập học cho con. Ngày 18-9-2017, ông M gửi cho D 50.000.000 đồng thông qua nhà xe Thành Bưởi. Tổng cộng, ông M đã chuyển tiền cho D 04 lần, với tổng số tiền là 600.000.000 đồng. Sau khi nhận 600.000.000 đồng từ ông M, trong tháng 11-2017 D đã 03 lần gọi điện thoại nói ông M đưa con trai xuống Thành phố Hồ Chí Minh và Đồng Nai để nhập học. Khi ông M đưa con trai xuống nhập học thì D khoá máy và không đến gặp ông M. Biết bị D lừa dối chiếm đoạt tiền của mình, ngày 01-03-2018 ông M có đơn tố cáo Lê Tiến D.

Tài liệu thu giữ: 01 giấy nộp tiền ngày 11-10-2016 tại ngân hàng Vietcombank, số tiền ghi trong giấy 250.000.000 đồng; 01 giấy nộp tiền ngày 20-01-2017 tại ngân hàng Vietcombank, số tiền ghi trong giấy 150.000.000 đồng; 01 giấy nộp tiền ngày 20-6-2017 tại ngân hàng Vietcombank, số tiền ghi trong giấy 150.000.000 đồng; 01 phiếu gửi tiền ngày 18-9-2017 tại Công ty TNHH Thành Bưởi, số tiền ghi trong giấy 50.000.000 đồng.

Người bị hại yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền 600.000.000 đồng;bịcáo chưa bồi thường.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 40/2018/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã tuyên xử:

Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: bị cáo Lê Tiến D phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; xử phạt bị cáo Lê Tiến D 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày11-4-2018.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 07/9/2018, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 10/9/2018, bị hại ông Nguyễn Văn M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụán như sau:

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại lớn về tài sản của bị hại, mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là tương xứng, bị cáo đưa ra tài liệu về gia đình có ông bà là người có công nhưng không có căn cứ xácđịnh làông bà của bị cáo, đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên quyết định về hình phạt của án sơ thẩm.

Bị cáo tranh luận: Ông Lê trọng Pbà Nguyễn Thị L là ông bà Nội của bị cáo có tham gia kháng chiến và được tặng huân chương kháng chiến. Đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, được bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo tuổi còn trẻ, có ông bà Nội là người có công với cách mạng, được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì. Đề nghịáp dụng khảng 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm hình phạt cho bị cáo.

Ông M trình bày: Đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như bản án sơ thẩm đã kết luận. Theo đó,khoảng giữa năm 2016 qua sự giới thiệu của ông Lê Trọng Chiến là chú ruột của bị cáo D, D biết được ông Nguyễn Văn M có nguyện vọng xin cho con trai vào học trường quân đội nên đã nảy sinh ý chiếm đoạt tiền của ông M.D giới thiệu với ông M Là bị cáo đang công tác tại Quân khu 7 và có khả năng xin cho con trai ông Nguyễn Văn M học tại trường quân đội.Theo yêu cầu của D, ông M đã chuyển cho D4 lần tổng cộng là 600.000.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt số tiền trên, thì bị cáo đã cắt điện thoại liên lạc với ông M. Vì vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và của bị hại thì thấy:

[2]Bị cáo đưa thông tin không đúng sự thật tự nhận mình đang công tác trong quân đội và có khả năng xin cho con ông M vào trường quân đội nhằm mục đích chiếm đoạt tiền của ông M.Hành vi của bị cáo thể hiện rất xem thường pháp luật,gây hậu quả thuộctrường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến hìnhảnh cao quý của quân đội. Do đó cần xử bị cáo mức án nghiêm minh. Mức án mà cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là phù hợp,tương xứng với tính chất, mứcđộ hành vi phạm tội và hậu quả của bị cáogây ra.

[3] Tại phiên tòa hôm nay Luật sư cung cấp các giấy tờ về việc ông Lê Trọng P và bà Nguyễn Thị L được tặng huân chương kháng chiến hạng nhì nhưng không có xác nhận ông Pháo, bà L là ông bà nội của bị cáo nên không có cơ sởđể xem xét.

[4] Bị cáo và bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới, bị cáo cũng chưa bồi thường cho bị hại, không khắc phục hậu quả nên không có căn cứđể chấp nhận kháng cáo của bị cáo và bị hại, giữ nguyên quyết định củaán sơ thẩm về phần hình phạt.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Tiến D và kháng cáocủa người bị hại ông Nguyễn Văn M xin giảm nhẹ hình phạt, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số 40/2018/HS-ST ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng về phần hình phạt như sau:

1. Tuyên bố: bị cáo Lê Tiến D phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

Áp dụngđiểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Lê Tiến D 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày11-4-2018.

2.Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí phúc thẩm

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị và cấp phúc thẩm không xem xét các phần quyết định này.

Bảnán phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 29/11/2018.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND Cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng (để tống đạt cho bị cáo);
- Bị hại;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Văn Hùng